

Số: /KH-ĐGS

Đắk Lắk, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Giám sát tình hình ban hành và triển khai thực hiện Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân, các cơ quan của Hội đồng nhân dân cấp xã; Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã

Thực hiện Quyết định số 13/QĐ-HĐND ngày 09/10/2025 của Ban Pháp chế - HĐND tỉnh về việc thành lập Đoàn giám sát tình hình ban hành và triển khai thực hiện Quy chế làm việc của HĐND, các cơ quan của HĐND cấp xã; Quy chế làm việc của UBND tỉnh, UBND cấp xã; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND cấp xã (*sau đây viết tắt là Đoàn giám sát số 13*), Đoàn giám sát số 13 xây dựng Kế hoạch giám sát cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá tình hình ban hành và triển khai thực hiện Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND cấp xã (*sau đây viết tắt là HĐND và các cơ quan của HĐND*); Quy chế làm việc của UBND tỉnh, UBND cấp xã; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh, UBND cấp xã (*sau đây viết tắt là các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND cấp xã*) từ ngày 01/7/2025 theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2015/QH15 và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan; về kết quả đạt được; những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong quá trình thực hiện.

- Thông qua giám sát, có những kiến nghị, đề xuất phù hợp để từng bước tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cũng như đề ra các giải pháp nhằm thực hiện đúng quy định về ban hành và triển khai thực hiện Quy chế làm việc của HĐND, các cơ quan của HĐND cấp xã; Quy chế làm việc của UBND tỉnh, UBND cấp xã; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND cấp xã.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng báo cáo đầy đủ, khách quan, cung cấp kịp thời cho Đoàn giám sát; thực hiện đúng trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát theo quy định của pháp luật.

- Việc tổ chức và hoạt động của Đoàn giám sát phải tuân thủ đúng quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND; bảo đảm đúng nội dung, thời gian theo Kế hoạch; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG CHỊU SỰ GIÁM SÁT

1. Nội dung

Giám sát tình hình ban hành và triển khai thực hiện Quy chế làm việc của HĐND và các cơ quan thuộc HĐND; Quy chế làm việc của UBND tỉnh, UBND cấp xã; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND cấp xã theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2015/QH15 và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Thời điểm chốt số liệu: Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 15/10/2025 (*các nội dung cụ thể tại Đề cương kèm theo*).

2. Đối tượng chịu sự giám sát

- UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp xã;
- UBND cấp xã.

III. PHƯƠNG PHÁP, THÀNH PHẦN VÀ THỜI GIAN GIÁM SÁT

1. Phương pháp giám sát

Tùy tình hình thực tế, sau khi nghiên cứu báo cáo của các cơ quan, đơn vị gửi đến, Đoàn giám sát sẽ tiến hành giám sát trực tiếp hoặc giám sát gián tiếp. Cụ thể như sau:

a) Đối với các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát trực tiếp

- Đoàn làm việc trực tiếp tại trụ sở của các cơ quan đơn vị; nghe cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nội dung giám sát; thành viên Đoàn

giám sát trao đổi những vấn đề cần làm rõ có liên quan đến nội dung giám sát; cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát bổ sung, giải trình những vấn đề thành viên Đoàn giám sát yêu cầu.

b) Đối với các cơ quan, đơn vị giám sát gián tiếp: Đoàn giám sát đánh giá nội dung giám sát thông qua nghiên cứu, xem xét báo cáo do các cơ quan, đơn vị gửi đến và các tài liệu có liên quan.

2. Thành phần tham dự giám sát trực tiếp

a) Thành phần Đoàn giám sát: gồm các đồng chí thành viên Đoàn giám sát số 13.

b) Thành phần của các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát (*do cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát mời*):

- Ở tỉnh: Đại diện Lãnh đạo đơn vị; đại diện các phòng, bộ phận có liên quan.

- Ở cấp xã: Thường trực HĐND, UBND cấp xã; đại diện các phòng, đơn vị trực thuộc và các bộ phận có liên quan.

3. Thời gian, đối tượng chịu sự giám sát trực tiếp

Dự kiến, Đoàn giám sát sẽ làm việc trực tiếp với một số cơ quan, đơn vị trong khoảng thời gian **từ ngày 01/11/2025 đến ngày 12/11/2025** (*Đoàn giám sát sẽ thông báo bằng văn bản về thời gian, cơ quan, đơn vị cụ thể*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đoàn giám sát

Các đồng chí thuộc thành phần Đoàn giám sát chủ động nghiên cứu tài liệu liên quan, sắp xếp thời gian tham gia Đoàn giám sát (đề nghị các đồng chí thành viên Đoàn giám sát truy cập vào địa chỉ: <https://dbnd.daklak.gov.vn> vào mục “HỌP KHÔNG GIẤY” để nghiên cứu tài liệu liên quan đến nội dung giám sát).

2. Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát

- Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng báo cáo bằng văn bản (*theo Đề cương gợi ý gửi kèm*) gửi về Ban Pháp chế - HĐND tỉnh (số 09, đường Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột) và file mềm qua địa chỉ email ngocsonlucquan93@gmail.com **trước ngày 24/10/2025**, đồng thời cung cấp báo cáo cho thành viên Đoàn giám sát tại buổi làm việc.

- Chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan để cung cấp cho Đoàn giám sát (khi có yêu cầu) và bố trí thành phần, địa điểm để làm việc với Đoàn giám sát đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

3. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

Đảm bảo kinh phí, phương tiện phục vụ Đoàn giám sát theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch giám sát tình hình ban hành và triển khai thực hiện Quy chế làm việc của HĐND, các cơ quan của HĐND cấp xã; Quy chế làm việc của UBND tỉnh, UBND cấp xã; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND cấp xã theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2015/QH15 và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan của Đoàn giám sát số 13 Đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề nào chưa rõ, đề nghị liên hệ với đồng chí Nguyễn Thị Vân Anh, Phó Trưởng Ban Pháp chế của HĐND tỉnh, điện thoại: 080.50686; 0982.059.060; đồng chí Trần Ngọc Sơn, chuyên viên Phòng Công tác HĐND, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, điện thoại 0949.569.093./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Thành viên ĐGS số 13 (thực hiện);
- Đối tượng chịu sự giám sát (thực hiện);
- Báo và Phát thanh - Truyền hình Đắk Lắk, TTCN & Công TTĐT tỉnh (đưa tin);
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh (phối hợp);
- Phòng Công tác HĐND;
- Phòng HCTCQT (phục vụ);
- Lưu: VT, BPC. (S)

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**Phạm Thị Phương Hoa
TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ - HĐND TỈNH**

ĐỀ CƯƠNG GỢI Ý

Xây dựng báo cáo phục vụ Đoàn giám sát tình hình ban hành và triển khai thực hiện Quy chế làm việc của HĐND, các cơ quan của HĐND cấp xã; Quy chế làm việc của UBND tỉnh, UBND cấp xã; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND cấp xã
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-HĐND ngày /10/2025 của Đoàn giám sát số 13)

Đề nghị UBND tỉnh; các cơ quan chuyên môn và đơn vị công lập thuộc UBND tỉnh; Thường trực HĐND, UBND các xã, phường căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định, xây dựng báo cáo theo mốc thời gian từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 15/10/2025. Cơ bản gồm các nội dung sau:

A. Đối với báo cáo của UBND tỉnh; các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh

I. Đặc điểm tình hình chung

Nêu khái quát đặc điểm, tình hình; cơ sở pháp lý, quy định của Trung ương liên quan đến việc ban hành, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh; Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND tỉnh.

II. Kết quả ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh

1. Đánh giá về quy trình ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND tỉnh.

2. Đánh giá về nội dung, sự phù hợp của Quy chế làm việc của UBND tỉnh; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND tỉnh so với tình hình thực tế.

III. Việc thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND tỉnh sau khi được ban hành

1. Đánh giá tác động của Quy chế làm việc của UBND tỉnh đối với hoạt động của UBND và các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND tỉnh.

2. Đánh giá việc triển khai thực hiện Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND tỉnh.

IV. Khó khăn, vướng mắc; kiến nghị, đề xuất

1. Khó khăn, vướng mắc

Đánh giá về những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân trong việc ban hành, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh; Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND tỉnh.

2. Kiến nghị, đề xuất

B. Đối với báo cáo của Thường trực HĐND, UBND cấp xã

I. Đặc điểm tình hình chung

Nêu khái quát đặc điểm, tình hình kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức bộ máy, quá trình hoạt động của địa phương từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 15/10/2025.

II. Kết quả ban hành Quy chế làm việc của HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND cấp xã; Quy chế làm việc của UBND cấp xã; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp xã

1. Đánh giá về quy trình ban hành Quy chế làm việc của HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND cấp xã; Quy chế làm việc của UBND cấp xã; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp xã.

2. Đánh giá về nội dung, sự phù hợp của Quy chế làm việc của HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND cấp xã; Quy chế làm việc của UBND cấp xã; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp xã so với tình hình thực tế.

III. Việc thực hiện Quy chế làm việc của HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND cấp xã; Quy chế làm việc của UBND cấp xã; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp xã sau khi được ban hành

1. Đánh giá tác động của các Quy chế làm việc đối với hoạt động của HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND cấp xã; UBND cấp xã và các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp xã.

2. Đánh giá việc triển khai thực hiện Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp xã.

IV. Khó khăn, vướng mắc; kiến nghị, đề xuất

1. Khó khăn, vướng mắc

Đánh giá về những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân trong việc ban hành, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế làm việc của HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND cấp xã; Quy chế làm việc của UBND cấp xã; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp xã.

2. Kiến nghị, đề xuất

Lưu ý: Trên đây là gợi ý đề cương báo cáo chung, tùy thuộc vào đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương để báo cáo phù hợp, có thể bổ sung thêm các nội dung khác nếu xét thấy cần thiết.